

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

LÊ TRỌNG HIỆP

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA
KHO BẠC NHÀ NƯỚC THÁI NGUYÊN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ
Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ

THÁI NGUYÊN - 2014

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

LÊ TRỌNG HIỆP

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA
KHO BẠC NHÀ NƯỚC THÁI NGUYÊN**

Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN HỒNG LIÊN

THÁI NGUYÊN - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là đề tài nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu được sử dụng trong luận văn là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn được tập hợp tại cơ quan Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên và chưa từng được ai nghiên cứu và công bố trong bất cứ công trình khoa học nào.

Người cam đoan

Lê Trọng Hiệp

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên tôi xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn tận tình của Tiến sĩ **Nguyễn Hồng Liên** - người trực tiếp hướng dẫn tôi, cảm ơn các thầy cô giáo Khoa sau đại học - Trường Đại học Kinh tế và QTKD - Đại học Thái Nguyên; Cảm ơn các đồng chí đồng nghiệp tại cơ quan Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi hoàn thành bản luận văn này.

Sự giúp đỡ đã động viên và giúp tôi trong việc nhận thức, làm sáng tỏ thêm cả lý luận và thực tiễn về lĩnh vực mà luận văn nghiên cứu.

Luận văn là quá trình nghiên cứu công phu, sự làm việc khoa học và nghiêm túc của bản thân, song do khả năng và trình độ còn có hạn nên không thể tránh khỏi những khiếm khuyết nhất định.

Tôi mong nhận được sự quan tâm, đóng góp ý kiến của các thầy, cô giáo và những độc giả quan tâm đến đề tài này.

Tác giả

Lê Trọng Hiệp

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu	1
2. Mục đích nghiên cứu của đề tài	2
3. Đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu	3
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	3
5. Kết cấu của đề tài	4
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CHƯƠNG TRÌNH	
MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ KIỂM SOÁT CHI CHƯƠNG TRÌNH	
MỤC TIÊU QUỐC GIA	5
1.1. Những vấn đề cơ bản về Chương trình MTQG	5
1.1.1. Khái niệm chung	5
1.1.2. Tiêu chuẩn lựa chọn Chương trình MTQG.....	5
1.1.3. Đặc điểm của Chương trình MTQG	6
1.1.4. Nội dung của Chương trình MTQG.....	7
1.1.5. Yêu cầu quản lý Chương trình MTQG	9
1.2. Kiểm soát chi Chương trình MTQG qua KBNN.....	9
1.2.1. Khái niệm	9
1.2.2. Sự cần thiết phải kiểm soát chi Chương trình MTQG.....	11
1.2.3. Vai trò, nhiệm vụ của KBNN trong kiểm soát chi Chương trình MTQG.....	12

1.2.4. Nội dung, đặc điểm kiểm soát chi Chương trình MTQG qua KBNN	13
1.2.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát chi Chương trình MTQG qua KBNN	15
1.2.6. Tổ chức kiểm soát chi Chương trình MTQG qua KBNN	17
1.3. Kinh nghiệm một số địa phương trong nước trong kiểm soát chi chương trình MTQG	18
1.3.1. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát chi Chương trình MTQG của tỉnh Hải Dương.....	18
1.3.2. Kiểm soát chi chương trình MTQG qua KBNN Đắc Lắc	19
1.4. Bài học kinh nghiệm rút ra cho KBNN Thái Nguyên	20
Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	22
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	22
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	22
2.2.1. Phương pháp điều tra, thu thập thông tin.....	22
2.2.2. Phương pháp xử lý thông tin.....	22
2.2.3. Phương pháp phân tích thông tin	23
2.2.4. Phương pháp so sánh.....	23
2.2.5. Phương pháp thống kê mô tả	23
2.2.6. Phương pháp chuyên gia.....	23
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	24
2.3.1. Chỉ tiêu về hiệu quả kinh tế xã hội.....	24
2.3.2. Chỉ tiêu về hiệu quả công tác Kiểm soát chi Chương trình MTQG	24
Chương 3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC THÁI NGUYÊN	25
3.1. Khái quát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên	25
3.1.1. Tình hình chung	25
3.1.2. Tình hình thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2009 - 2013	29

3.2. Những quy định pháp lý liên quan đến công tác kiểm soát chi CTMT.....	35
3.3. Thực trạng công tác kiểm soát chi CTMT qua KBNN Thái Nguyên	38
3.3.1. Về tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát chi CTMT.....	39
3.3.2. Kiểm soát chi đối với phần vốn sự nghiệp có tính chất thường xuyên và kinh phí quản lý CTMT theo hình thức giao dự toán ngân sách.....	40
3.3.3. Kiểm soát chi đối với phần vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư.....	44
3.3.4. Về thực hiện chế độ thông tin báo cáo.....	51
3.3.5. Đánh giá kết quả công tác kiểm soát chi CTMT qua KBNN Thái Nguyên	52
Chương 4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUẢ QUẢN NHÀ NƯỚC THÁI NGUYÊN.....	67
4.1. Phương hướng hoàn thiện công tác kiểm soát chi CTMT	67
4.2. Các giải pháp cụ thể	69
4.2.1. Hoàn thiện quy trình, thủ tục kiểm soát chi gắn với công tác cải cách hành chính của KBNN Thái Nguyên	69
4.2.2. Hoàn thiện quy trình kiểm soát chi CTMT trong điều kiện vận hành TABMIS và triển khai thực hiện cam kết chi	77
4.2.3. Sử dụng các phần mềm tin học để hỗ trợ việc tích lũy số liệu, nâng cao hiệu quả của công tác lập báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho quá trình quản lý.....	83
4.3. Một số kiến nghị.....	86
4.3.1. Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành và UBND các cấp.....	86
4.3.2. Đối với Bộ Tài chính.....	89
4.3.3. Đối với KBNN	92
KẾT LUẬN.....	95
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	98

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

KBNN	:	Kho bạc Nhà nước
KSC	:	Kiểm soát chi
KTXH	:	Kinh tế xã hội
NSNN	:	Ngân sách Nhà nước
UBND	:	Ủy ban nhân dân
MTQG	:	Mục tiêu quốc gia
CTMTQG	:	Chương trình mục tiêu quốc gia
CTMT	:	Chương trình mục tiêu
XDCB	:	Xây dựng cơ bản
NSDP	:	Ngân sách địa phương
NSTW	:	Ngân sách Trung ương
CKC	:	Cam kết chi

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Các đơn vị hành chính của tỉnh Thái Nguyên đến (31/12/2011) .	26
Bảng 3.2: Tổng hợp chi CTMT qua KBNN Thái Nguyên giai đoạn 2009 - 2013	56

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 4.1: Quy trình giao dịch một cửa đối với kiểm soát các khoản chi CTMT có tính chất thường xuyên	72
Sơ đồ 4.2: Quy trình giao dịch một cửa đối với kiểm soát các khoản chi CTMT có tính chất đầu tư XD CB	73
Sơ đồ 4.3: Quy trình kiểm soát CKC thường xuyên.....	78
Sơ đồ 4.4: Quy trình kiểm soát chi thường xuyên	79
Sơ đồ 4.5: Quy trình kiểm soát CKC đầu tư	80
Sơ đồ 4.6: Quy trình kiểm soát chi đầu tư	81

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn thông qua việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, các vấn đề được lựa chọn để giải quyết bằng Chương trình MTQG là những vấn đề có tính chất cấp bách, liên ngành, liên vùng và có tầm quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước; hoặc các vấn đề đã được cam kết thực hiện với quốc tế, khu vực.

Các Chương trình MTQG đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực, tạo sự chuyển biến to lớn về phát triển kinh tế - xã hội, nhất là ở khu vực nông thôn, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường an sinh xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội... Vì vậy, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn các Chương trình MTQG là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng, đồng thời cũng là mối quan tâm lớn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Đối với cơ quan Kho bạc Nhà nước, thực hiện vai trò kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước cho các Chương trình MTQG trong những năm qua đã góp phần quan trọng vào việc phân phối và sử dụng nguồn lực của Nhà nước dành cho Chương trình MTQG một cách đúng mục đích, có hiệu quả để thực hiện thành công các mục tiêu mà Chính phủ đã lựa chọn.

Tuy nhiên, công tác quản lý nguồn vốn các Chương trình MTQG nói chung và công tác kiểm soát chi của KBNN nói riêng vẫn còn nhiều hạn chế và gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Cụ thể: Danh mục Chương trình MTQG tương đối nhiều, nhưng mỗi Chương trình MTQG ở các ngành, lĩnh vực khác nhau lại có mục tiêu, cách thức tổ chức thực hiện, chế độ, định mức, các điều kiện chi và nội dung sử dụng vốn khác nhau, do đó tính chất phức tạp trong